

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở thành phố  
Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ 16 về việc thông qua Chương trình phát triển nhà ở thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 773/TTr-SXD ngày 16 tháng 3 năm 2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

## **1. Quan điểm về phát triển nhà ở:**

Quan triệt các quan điểm trong Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể bao gồm 04 quan điểm sau đây:

a) Có chỗ ở thích hợp và an toàn là một trong những quyền cơ bản, là điều kiện cần thiết để phát triển con người một cách toàn diện, đồng thời là nhân tố quyết định để phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp phát triển đất nước nói chung và thành phố Cần Thơ nói riêng. Phát triển nhà ở là trách nhiệm của Nhà nước, của xã hội và của người dân.

b) Phát triển nhà ở là một trong những nội dung quan trọng của chính sách phát triển kinh tế - xã hội; Nhà nước ban hành chính sách thúc đẩy thị trường nhà ở phát triển, đồng thời có chính sách để hỗ trợ về nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội, người có thu nhập thấp và người nghèo gặp khó khăn về nhà ở nhằm góp phần ổn định chính trị, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển đô thị, nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại.

c) Phát triển nhà ở tại các quận, huyện phải phù hợp với Chương trình này, phù hợp quy hoạch, kế hoạch Chương trình phát triển đô thị thành phố Cần Thơ đã được phê duyệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị bảo đảm an sinh xã hội, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và hệ thống dịch vụ xã hội đô thị, phát triển nhà ở đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn lực và tài nguyên đất đai; tăng cường công tác quản lý xây dựng nhà ở; chú trọng phát triển nhà chung cư, nhà ở để cho thuê, kể cả khu vực nhà nước và tư nhân.

d) Phát triển nhà ở phải bảo đảm an toàn chất lượng xây dựng, kiến trúc cảnh quan gắn liền với bản sắc văn hóa, bảo vệ môi trường thích ứng với biến đổi khí hậu, thảm họa thiên tai, sử dụng tiết kiệm năng lượng.

## **2. Mục tiêu chung.**

Chương trình phát triển nhà ở thành phố Cần Thơ được xây dựng nhằm quyết tâm thực hiện các Chiến lược hành động phát triển nhà ở quốc gia, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu chung trong từng giai đoạn của Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hoàn thành chỉ tiêu trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

## **3. Mục tiêu cụ thể.**

a) Giai đoạn đến năm 2020.

- Diện tích nhà ở bình quân toàn thành phố phấn đấu đạt 25,5m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó khu vực đô thị khoảng 29m<sup>2</sup> sàn/người, khu vực nông thôn khoảng 22m<sup>2</sup> sàn/người. Diện tích nhà ở tối thiểu phải đảm bảo 8m<sup>2</sup> sàn/người.

- Đầu tư xây dựng tăng thêm diện tích nhà ở của toàn thành phố khoảng 12,8triệu m<sup>2</sup> sàn, với khoảng hơn 139 ngàn căn hộ, trong đó nhà ở xã hội khu vực đô thị chiếm tối thiểu 20% tổng số căn hộ xây dựng mới, hỗ trợ 1.049 hộ gia đình nghèo khu vực nông thôn cải thiện nhà ở.

- Nâng tỷ lệ nhà ở kiên cố toàn thành phố đạt 75% (trong khu vực đô thị đạt 77,88%, nông thôn đạt 71,06%); phấn đấu không còn nhà ở đơn sơ; cải tạo chất lượng nhà ở chung cư đã bị xuống cấp.

- Ưu tiên phát triển nhà ở cho các nhóm đối tượng xã hội, nhà ở thu nhập thấp; khuyến khích xây dựng nhà ở dạng chung cư tại các quận; phát triển quỹ nhà ở phục vụ nhu cầu tái định cư cho các dự án phát triển đô thị, di dời khu vực nguy cơ sạt lở, khu vực lấn chiếm kênh rạch.

+ Tỷ lệ nhà ở xã hội cho sinh viên, học sinh thuê phải đáp ứng tối thiểu 80% nhu cầu của sinh viên, học sinh các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trên toàn thành phố.

+ Tỷ lệ nhà ở xã hội đáp ứng cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp đạt tối thiểu 70% nhu cầu công nhân được giải quyết chỗ ở.

+ Tỷ lệ hộ gia đình có công trình phụ hợp vệ sinh tại khu vực đô thị phải đạt tối thiểu 95% và khu vực nông thôn đạt trên 80%.

+ Tỷ lệ căn hộ nhà chung cư trong các dự án phát triển nhà ở tại các quận trên địa bàn thành phố phải đạt trên 60% tổng số đơn vị nhà ở được xây dựng mới.

+ Tỷ lệ nhà ở cho thuê phải đạt tối thiểu 30% tổng quỹ nhà ở.

- Gắn kết phát triển nhà ở nông thôn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

*(Đính kèm phụ lục các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2020)*

b) Giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030: Phấn đấu tăng diện tích nhà ở bình quân toàn thành phố đạt 30m<sup>2</sup> sàn/người. Diện tích nhà ở tối thiểu 12m<sup>2</sup> sàn/người.

#### **4. Quỹ đất và nguồn vốn giai đoạn đến năm 2020.**

a) Quỹ đất: Quỹ đất phát triển nhà ở tăng thêm khoảng 1.040ha. Phân bổ theo địa bàn quận huyện như sau: Ninh Kiều 79ha; Ô Môn 79ha; Bình Thủy 170ha; Cái Răng 336ha; Thốt Nốt 144ha; Vĩnh Thạnh 57ha; Cờ Đỏ 54ha; Phong Điền 100ha; Thới Lai 21ha.

b) Nguồn vốn: Nguồn vốn dự kiến khoảng 57.371,54 tỷ đồng. Trong đó:

- Ngân sách nhà nước: đầu tư nhà ở công vụ, nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước; hỗ trợ các chính sách theo quy định thuộc thẩm quyền của thành phố đối với các đối tượng chính sách xã hội trong các dự án nhà ở xã hội, đầu tư hoặc hợp tác công tư đầu tư hạ tầng kỹ thuật đầu môi, hạ tầng xã hội phục vụ đối tượng nhà ở xã hội phù hợp quy hoạch, chương trình phát triển đô thị trên địa bàn thành phố chiếm 1,00%.

- Nguồn vốn đầu tư nhà ở của khối tư nhân, hộ gia đình, tổ chức doanh nghiệp bất động sản phát triển các khu đô thị, khu dân cư tập trung, khu ký túc xá,... chiếm 41,78%.

- Nguồn vốn đầu tư của các cá nhân, hộ gia đình xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ, chiếm 57,22%.

## **5. Các giải pháp trọng tâm thực hiện giai đoạn đến năm 2020.**

### **a) Giải pháp về quy hoạch, kiến trúc và kỹ thuật xây dựng:**

- Hoàn thành phê duyệt chương trình phát triển đô thị, quy hoạch phân khu 05 quận và quy hoạch chung 04 huyện. Trong đó xác định rõ khu vực phát triển đô thị, chỉnh trang, cải tạo. Tổ chức xây dựng chương trình phát triển nhà ở quận, huyện; công bố công khai các nội dung đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chung và chương trình phát triển đô thị thành phố, chương trình phát triển nhà ở thành phố, chương trình phát triển nhà ở quận, huyện; xác định và công bố các khu vực, quỹ đất được phép xây dựng nhà ở theo quy hoạch làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án chỉnh trang khu dân cư, phát triển nhà ở cũng như tạo điều kiện cho cá nhân, hộ gia đình xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch; đồng thời tăng cường công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp xây dựng không phù hợp quy hoạch, không phù hợp quy định.

- Nghiên cứu ban hành các quy định về quản lý, sử dụng nhà ở ven sông, kênh, rạch phù hợp với điều kiện, đặc thù của địa phương nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

- Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới hiện đại trong xây dựng và sử dụng các loại vật liệu đúc sẵn, vật liệu xây dựng thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải bảo vệ môi trường. Nghiên cứu ban hành thiết kế điển hình đối với nhà ở chung cư, ký túc xá nhằm nâng cao chất lượng, giảm giá thành nhà ở và rút ngắn thời gian xây dựng, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; đồng thời, đổi mới trong quản lý xây dựng theo hướng chuẩn hiện đại, theo kịp thời kỳ hội nhập.

### **b) Giải pháp quản lý và phát triển thị trường nhà ở:**

- Kiện toàn năng lực quản lý nhà ở và thị trường Bất động sản Sở Xây dựng và các quận, huyện.

- Cải cách hành chính triệt để, ứng dụng công nghệ trong các thủ tục và công khai thông tin trên hệ thống internet phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Chú trọng thực hiện công tác dự báo nhu cầu về phát triển nhà ở, trong đó ưu tiên lập kế hoạch phát triển nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư định kỳ theo quy định pháp luật về nhà ở; đưa các chỉ tiêu phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương làm cơ sở chỉ đạo triển khai thực hiện của chính quyền các cấp; quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để bảo đảm các kế hoạch phát triển nhà ở được thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

- Đối với các khu vực phát triển đô thị theo quy hoạch cần ưu tiên việc phát triển nhà ở theo dự án, đảm bảo hình thành các khu đô thị hoàn chỉnh, kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của đô thị cũ.

- Gắn phát triển nhà ở đô thị đồng bộ với các hệ thống dịch vụ xã hội đô thị, chương trình phát triển giao thông công cộng. Quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị liên quan đặc biệt là chủ đầu tư (cấp I) về tiến độ thực hiện, bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình hạ tầng xã hội trong các dự án phát triển nhà ở và khu đô thị mới.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát cộng đồng trong việc xây dựng và thực thi pháp luật về nhà ở; xây dựng, kiểm tra, giám sát việc công khai thông tin quy hoạch và dự án phát triển nhà ở theo đúng quy định pháp luật; có chế tài và xử lý kịp thời đối với chủ đầu tư dự án cung cấp sai các thông tin về quy hoạch và dự án để trục lợi. Nghiên cứu cơ chế, hình thành tổ chức dịch vụ, dịch vụ công nghiên cứu, cung cấp thông tin về quy hoạch phát triển nhà ở, các dự án nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Thông qua việc cấp giấy chứng nhận nắm bắt rõ hơn thông tin về sự phát triển, giao dịch về nhà ở trên địa bàn và có sự điều tiết kịp thời.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách và mô hình phát triển, quản lý nhà ở tái định cư để phục vụ nhu cầu bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất đai theo quy định của pháp luật.

c) Giải pháp hoàn thiện cơ chế chính sách về phát triển nhà ở cho các đối tượng xã hội:

- Hỗ trợ người có công với cách mạng khi mua, thuê nhà ở, khi giao đất làm nhà ở; thực hiện việc ưu tiên và hỗ trợ đối với người có công với cách mạng khi mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng trên địa bàn.

- Thực hiện lồng ghép chương trình bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư để hỗ trợ các hộ nghèo khu vực nông thôn tái định cư có nhà ở ổn định, an toàn, từng bước nâng cao mức sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững. Chủ động bố trí nguồn ngân sách kết hợp với nguồn vốn cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và nguồn vốn huy động của cộng đồng, dòng họ và của chính hộ gia đình để giải quyết nhà ở cho các hộ nghèo khu vực nông thôn; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tặng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, nhà đại đoàn kết cho các đối tượng gặp khó khăn về nhà ở.

- Thành phố chủ động đầu tư từ nguồn ngân sách để giải phóng mặt bằng, đồng thời hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật cho các dự án nhà ở xã hội, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để bán, cho thuê, thuê mua; hỗ trợ về tài chính (cho vay ưu đãi từ nguồn ngân sách, Quỹ phát triển nhà ở và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật) để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ và các đối tượng chính sách xã hội khác cải thiện nhà ở.

- Giải quyết nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các cơ sở sản xuất, dịch vụ ngoài khu công nghiệp của thành phố

theo hướng chủ động đầu tư vốn từ ngân sách để giải phóng mặt bằng, có các chính sách về đất đai, quy hoạch xây dựng, thuế, tài chính - tín dụng để khuyến khích các thành phần kinh tế, gồm: doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, doanh nghiệp sử dụng lao động trong các khu công nghiệp, các cơ sở công nghiệp, dịch vụ ngoài khu công nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, các hộ gia đình, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê hoặc thuê mua đối với các hộ gia đình, cá nhân là công nhân lao động tại các khu công nghiệp; thành phố cần có quy hoạch quỹ đất trong các khu công nghiệp, khu kinh tế để xây dựng nhà ở và dịch vụ cơ bản cho công nhân khu công nghiệp, làm cơ sở xúc tiến kêu gọi đầu tư; đối với các khu công nghiệp đang xây dựng hoặc còn đất trống thì cho phép lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết chuyển một phần đất công nghiệp sang làm nhà ở công nhân. Đối với các khu công nghiệp mới đang chuẩn bị đầu tư, quy hoạch khu công nghiệp phải có khu nhà ở cho công nhân và công trình dịch vụ liền kề khu công nghiệp.

- Giải quyết nhà ở cho sinh viên, học sinh các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn theo hướng đầu tư vốn từ ngân sách để giải phóng mặt bằng, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư nhà ở sinh viên; tạo điều kiện và có chế độ ưu đãi đối với các hộ gia đình, cá nhân dành quỹ đất để xây dựng nhà ở cho sinh viên, học sinh các cơ sở đào tạo thuê.

d) Giải pháp về cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhà ở:

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc, quản lý đất đai, quản lý xây dựng để bảo đảm đơn giản, hiệu quả trong quá trình thực hiện xây dựng và quản lý nhà ở, tạo điều kiện để các hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng đất hợp pháp dễ dàng xin phép và tự tổ chức xây dựng mới hoặc cải tạo nhà ở theo quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cũng như để các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển nhà ở.

- Rà soát, loại bỏ các loại giấy phép, phí, lệ phí do chính quyền địa phương các cấp tự đặt ra trong thực hiện đầu tư xây dựng nhà ở theo dự án và đầu tư xây dựng nhà ở của người dân.

đ) Giải pháp về hoàn thiện hệ thống, nâng cao năng lực tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về xây dựng, về nhà ở:

- Nghiên cứu, đề xuất cơ cấu tổ chức, bộ máy về quản lý xây dựng, quản lý nhà ở các cấp, đặc biệt tập trung củng cố, tăng cường năng lực quản lý xây dựng ở cấp xã, cấp huyện trong công tác cấp giấy phép xây dựng nhà ở, quản lý quy hoạch xây dựng và quản lý trật tự xây dựng. Củng cố, tăng cường năng lực quản lý của các Phòng chức năng để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chia sẻ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ về quản lý quy hoạch xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, phát triển và quản lý nhà

ở cho cán bộ, công chức làm việc trong lĩnh vực này ở các cấp và các chủ thể tham gia thị trường bất động sản; xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí đảm bảo tập huấn kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách mới trong lĩnh vực nhà ở cho các lãnh đạo Ủy ban nhân dân các quận, huyện, lãnh đạo và chuyên viên các phòng chức năng cấp quận, huyện, lãnh đạo Ủy ban nhân dân các phường và chuyên viên phụ trách công tác quản lý nhà ở của địa phương.

e) Giải pháp về vốn, cơ chế và chính sách về tài chính:

- Nghiên cứu, vận dụng các cơ chế, chính sách phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện của địa phương nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp triển khai dự án được thuận lợi. Hỗ trợ, ưu đãi phát triển nhà ở xã hội theo quy định.

- Xúc tiến việc thành lập Quỹ phát triển nhà ở của thành phố theo quy định của Luật Nhà ở để phát triển nhà ở xã hội bằng nguồn vốn ngân sách. Rà soát, sắp xếp, xử lý quỹ nhà ở, đất ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định để bổ sung vào Quỹ phát triển nhà ở.

- Sử dụng hiệu quả và cân đối ngân sách Trung ương, địa phương để triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn với phát triển các dự án nhà ở. Chủ động tiếp cận và thu hút tối đa các nguồn lực tài chính trong nước và nước ngoài, vốn ODA và các hình thức huy động vốn hợp pháp khác cho phát triển.

*(Đính kèm Chương trình phát triển nhà ở thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ban chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản thành phố Cần Thơ có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Chương trình phát triển nhà ở được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản thành phố có trách nhiệm giúp Ban chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tổ chức triển khai cụ thể các nội dung của Chương trình phát triển nhà ở được phê duyệt tại Quyết định này. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình theo định kỳ, đề xuất sửa đổi, bổ sung Chương trình cho phù hợp với tình hình thực tế theo từng giai đoạn.

b) Thực hiện đầy đủ chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về nhà ở theo Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng.

c) Căn cứ vào Chương trình phát triển nhà ở được phê duyệt tại Quyết định này, khẩn trương triển khai xây dựng Kế hoạch cụ thể phát triển nhà ở cho từng loại đối tượng để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển nhà ở đến năm 2020 và năm 2017, đặc biệt là Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, trong đó đề xuất các giải pháp phát triển đáp ứng nhu cầu tái

định cư cho các dự án ODA đang triển khai đảm bảo đồng bộ hạ tầng và phù hợp với phát triển đô thị, tiến độ thực hiện dự án ODA, đề xuất chủ trương phát triển nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư, nhà ở công vụ thuộc sở hữu nhà nước để giải quyết nhu cầu thuê, thuê mua nhà ở của cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang gặp khó khăn về nhà ở và phục vụ nhu cầu tái định cư cho các dự án phát triển của thành phố.

d) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định lựa chọn chủ đầu tư và thẩm định dự án Khu đô thị, dân cư, dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở công vụ, nhà ở phục vụ tái định cư, nhà ở thương mại theo quy định pháp luật, bảo đảm các khu đô thị, dân cư có 20% quỹ đất phục vụ nhà ở xã hội.

đ) Chủ trì thẩm định quy hoạch đảm bảo đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, dịch vụ xã hội đô thị.

e) Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các ngành liên quan kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và phát triển nhà của thành phố và tại các quận, huyện đảm bảo điều kiện và năng lực thực hiện nhiệm vụ, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

g) Xây dựng Quy chế quản lý sử dụng quỹ nhà ở xã hội, nhà ở công vụ, nhà ở phục vụ tái định cư thuộc sở hữu nhà nước trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt; giải pháp di dời các chung cư không còn khả năng sử dụng, chủ trì khảo sát mức thu nhập trên địa bàn, nghiên cứu thiết kế điển hình các mẫu nhà ở phù hợp với điều kiện và đặc điểm của địa phương để các đơn vị và nhân dân tham khảo, áp dụng.

### 3. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) Chủ trì, phối hợp cùng Sở Xây dựng và các địa phương trong công tác lập kế hoạch sử dụng đất phục vụ yêu cầu phát triển nhà ở, cân đối quỹ đất phát triển nhà ở và chuẩn bị quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho sinh viên, công nhân theo Chương trình phát triển nhà ở đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Chủ trì, rà soát lại quỹ đất đã giao cho các chủ đầu tư để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho sinh viên, công nhân tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thu hồi những dự án chậm triển khai hoặc không thực hiện để giao cho các chủ đầu tư khác thực hiện đáp ứng được yêu cầu tiến độ.

c) Đơn giản hóa các thủ tục về đất đai, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các chủ đầu tư khi tham gia xây dựng nhà ở xã hội tại địa phương.

d) Thực hiện đổi mới thủ tục giao đất ở, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

### 4. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

a) Phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ngành và địa phương tham mưu bổ sung các chỉ tiêu phát triển nhà ở trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, làm cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, điều hành, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.



b) Phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan theo dõi việc lập kế hoạch vốn, cân đối vốn từ ngân sách thành phố để đầu tư dự án nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức thuê, bố trí vốn xây dựng nhà ở công vụ, đồng thời lập kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách Nhà nước cho phát triển nhà ở hàng năm và từng thời kỳ trình Ủy ban nhân thành phố xem xét, quyết định.

c) Nghiên cứu các giải pháp khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển nhà ở theo dự án; tham mưu xây dựng các cơ chế chính sách khuyến khích tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình tham gia xây dựng phù hợp với quy định, quy hoạch và chương trình này.

#### 5. Trách nhiệm của Sở Tài chính.

a) Phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc lập và sử dụng hiệu quả quỹ phát triển nhà ở của thành phố; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng cơ chế tài chính trong việc giao quỹ đất đã được giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho các chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, đảm bảo công bằng trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí ngân sách hàng năm để xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho giáo viên, nhà ở được đầu tư từ vốn ngân sách theo kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố trước khi thông qua Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng để xây dựng khung giá cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở công vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

#### 6. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ rà soát nhu cầu nhà ở của các hộ chính sách, hộ có công, hộ nghèo cần hỗ trợ nhà ở.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng, Liên đoàn Lao động thành phố trong việc xác định đối tượng cán bộ, công chức, viên chức được thuê, thuê mua nhà ở xã hội.

#### 7. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc xây dựng và thẩm định phương án kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và phát triển nhà của thành phố, đảm bảo đủ điều kiện và năng lực thực hiện Chương trình phát triển nhà ở, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo đúng quy định hiện hành.

b) Phối hợp với các ban, ngành trong việc thực hiện chính sách nhà ở công vụ, nhà ở xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành về nhà ở.

8. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải: Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc lập quy hoạch hệ thống hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn gắn với việc khai thác quỹ đất để tạo quỹ đất phát triển nhà ở phù hợp với quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố.

9. Các cơ quan đơn vị, trường học trên địa bàn thành phố cung cấp thông tin nhu cầu về nhà ở cho Sở Xây dựng.

10. Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ, Sở Công Thương, Liên đoàn Lao động thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan đánh giá, xác định nhu cầu về nhà ở của công nhân làm việc tại các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố để có cơ sở lập và triển khai các dự án phát triển nhà ở dành cho công nhân khu công nghiệp.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ và các đơn vị thành viên: Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện pháp luật về nhà ở, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, hỗ trợ các Chương trình xây dựng nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội, người có thu nhập thấp, người nghèo gặp khó khăn về nhà ở.

12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận, huyện:

a) Tổ chức, chỉ đạo triển khai Chương trình phát triển nhà ở và thực hiện quản lý Nhà nước về nhà ở trên địa bàn. Tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Xây dựng định kỳ hàng năm.

b) Trên cơ sở Chương trình phát triển nhà ở của thành phố, phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành thực hiện lập, điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển đô thị, nông thôn để đáp ứng nhu cầu phát triển nhà ở trên địa bàn, đặc biệt là nhà ở xã hội, nhà ở cho các đối tượng có thu nhập thấp, người nghèo và các đối tượng chính sách xã hội để thực hiện Chương trình phát triển nhà ở tại địa phương.

c) Phối hợp với Chủ đầu tư trong việc xác định nhu cầu các loại nhà ở, tổng hợp báo cáo về Sở Xây dựng.

d) Phối hợp với Sở Xây dựng lập kế hoạch phát triển nhà ở đô thị và nông thôn hàng năm và 05 năm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- BCD TW về CSNƠ và TTBDĐS (b/c)
- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- CT,PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN TP.Cần Thơ, LĐLĐ TP.Cần Thơ;
- Thường trực HĐND quận, huyện;
- VP UBND thành phố (3D);
- TT.Thông tin Điện tử Cần Thơ;
- Lưu: VT,DMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Thị Hồng Ánh**